

Số: /KH-UBND

Hà Đông, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

Thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 22/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Ủy ban nhân dân xã Hà Đông ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (sau đây gọi tắt là Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành) bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các Phòng, ban, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

2. Yêu cầu

a) Bám sát Kế hoạch triển khai thi hành Luật của Ủy ban nhân dân thành phố bảo đảm tiến hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất và tiết kiệm.

b) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân thành phố; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

c) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

d) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả, tránh lãng phí.

đ) Giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Tổ chức quán triệt, truyền thông Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND xã.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Văn hoá, thông tin và truyền thông xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.
- Sản phẩm: Hội nghị, truyền thông trên hệ thống loa truyền thanh, các fanpage mạng xã hội.

2. Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan Trung ương, các Sở, ban, ngành thành phố tham mưu, trình ban hành liên quan đến việc quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành Luật

* Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành;

* Nghị định hướng dẫn Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

* Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL;

* Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách bảo đảm cho công tác xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND - UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu và hướng dẫn của UBND thành phố, các Sở, ngành.
- Sản phẩm: Văn bản tham gia ý kiến.

3. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành VBQPPL sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các VBQPPL để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc xã;
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 01/3/2027.
- Sản phẩm: Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; VBQPPL được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

4. Rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật

a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - xã hội; Văn phòng HĐND-UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật.

b) Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật bảo đảm chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - xã hội; Văn phòng HĐND-UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật; Quyết định bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật; văn bản phân công, giao nhiệm vụ hoặc bố trí cán bộ, công chức tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật; ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND-UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

6. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND-UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm
- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định để đảm bảo triển khai thực hiện theo Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã bố trí kinh phí theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nội dung được phân công trong kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Phòng Kinh tế có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

3. Trung tâm Văn hoá, thông tin và truyền thông tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến, giới thiệu nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên hệ thống truyền thanh cơ sở, các fanpage mạng xã hội đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn xã.

4. Văn phòng HĐND-UBND xã có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã khẩn trương thực hiện; trong trường hợp có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND-UBND để tổng hợp) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã (bc);
- Thường trực HĐND xã (bc);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thắm